

THANH TRA, KIỂM TRA TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG 5 năm nhìn lại

○ PHẠM HẢI BẰNG

Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thanh tra, kiểm tra là một công cụ quan trọng của QLNN. Việc phát triển nóng của nền kinh tế thời gian qua đã gây ra nhiều tác động tiêu cực như: TNTN bị cạn kiệt, BDKH, ONMT... Vì vậy, nâng cao vai trò QLNN về môi trường, trong đó tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm được xem là giải pháp hàng đầu.

Tăng cường quản lý nhà nước qua thanh tra, kiểm tra

Trong 5 năm qua (2011 - 2015), công tác thanh tra, kiểm tra về BVMT đã trở thành một hoạt động thường xuyên của cơ quan quản lý về môi trường các cấp, qua đó góp phần làm thay đổi nhận thức, thái độ trách nhiệm của tổ chức và cá nhân đối với công tác BVMT. Trong giai đoạn 2011-2015, Bộ TN&MT đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổ chức kiểm tra, thanh tra đối với 2.945 cơ sở, KCN, CCN trên phạm vi cả nước, phát hiện và xử phạt đối với 1.381 tổ chức vi phạm với số tiền phạt trên 200 tỷ đồng.

Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, đã phát hiện 62 cơ sở sản xuất xả nước thải không qua xử lý; xử lý, đình chỉ đối với 38 cơ sở/bộ phận gây ONMT nghiêm trọng; tước Giấy phép hành nghề quản lý CTNH đối với 06 đơn vị...; tham mưu giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc "nóng" về môi trường. Hoạt động thanh tra, kiểm tra trách

nhiệm QLNN về BVMT tại các địa phương đã được tăng cường: Bộ đã thực hiện 23 lượt thanh tra, kiểm tra tại 23 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó năm 2015 tại 06 tỉnh, thành phố. Về phía các địa phương, trong giai đoạn 2011 - 2014 đã chủ động, tích cực tổ chức 2.148 cuộc thanh tra, kiểm tra về BVMT đối với 9.140 cơ sở, KCN, CCN; qua thanh tra, kiểm tra phát hiện, xử phạt vi phạm hành chính 4.100 đối tượng với tổng số tiền lên tới gần 100 tỷ đồng.

Đến nay, việc tuân thủ pháp luật về BVMT đối với các doanh nghiệp đã có chuyển biến tích cực, ý thức BVMT của các cơ sở được nâng lên. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện và xử lý kịp thời nhiều doanh nghiệp vi phạm, tập trung vào các 05 nhóm hành vi sau: Nhóm hành vi vi phạm các thủ tục hành chính, chế độ báo cáo và thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung báo cáo ĐTM được phê duyệt và cam kết BVMT đã được xác nhận; nhóm hành vi vi phạm về quản lý CTNH; nhóm hành vi vi phạm về tự ý điều chỉnh, thay đổi thiết kế, công nghệ của các công trình xử lý chất thải nhằm xả trộm chất thải không qua xử lý ra ngoài môi trường; nhóm hành vi xả chất thải (nước thải, khí thải) vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho phép ra ngoài môi trường, gây ONMT; nhóm hành vi kê khai thiếu hoặc trốn phí BVMT đối với nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy

hại và các loại phí môi trường khác; nhóm hành vi vi phạm các quy định về BVMT thuộc danh mục các cơ sở gây ONMT nghiêm trọng như thực hiện không đúng nội dung yêu cầu, tiến độ xử lý ONMT.

Do mức phạt về BVMT theo Nghị định số 179/2013/NĐ-CP khá cao, nên các doanh nghiệp đã có ý thức khắc phục ngay các tồn tại, vi phạm và ý thức về BVMT có chuyển biến tích cực. Nhiều doanh nghiệp đã quan tâm đầu tư hệ thống xử lý chất thải bảo đảm đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường.

Rõ ràng, hoạt động thanh tra, kiểm tra không thể thiếu trong QLNN, ngoài việc cập nhật những quy định mới, hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ thủ tục, thực hiện tốt hơn công tác BVMT, còn phát hiện kịp thời những bất cập của pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn.

Những vấn đề đặt ra

Giai đoạn vừa qua, hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật còn gặp nhiều khó khăn do hệ thống pháp luật về môi trường chưa hoàn thiện, tổ chức thanh tra còn non trẻ. Bên cạnh đó, trong thời gian dài theo quy định của Luật Thanh tra năm 2010, Tổng cục Môi trường không được thành lập cơ quan Thanh tra Tổng cục độc lập dẫn đến khó khăn trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Ngoài

ra, là lực lượng cán bộ mỏng, không đồng đều về trình độ chuyên môn.

Luật BVMT năm 2014 và nhiều văn bản hướng dẫn thi hành đã có hiệu lực sẽ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra có đầy đủ công cụ pháp lý để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao. Đồng thời, từ thực tiễn triển khai công tác kiểm tra, thanh tra cho thấy, để đạt được những kết quả nổi bật, các cán bộ thanh tra phải luôn nắm vững các văn bản QPPL trong lĩnh vực BVMT và các lĩnh vực có liên quan, thường xuyên cập nhật các nội dung thay đổi của các văn bản; có năng lực, kinh nghiệm, uy tín và giàu bản lĩnh, đồng thời luôn cố gắng học tập, trau dồi đạo đức cách mạng, nâng cao trình độ lý luận, nghiệp vụ, chuyên môn; đối với công tác thanh tra, việc rà soát xác định đúng đối tượng kiểm tra, thanh tra là hết sức quan trọng; phải có cách tiếp cận hợp lý đối với từng loại đối tượng; luôn thể hiện sự bình tĩnh, tự chủ trong mọi tình huống, nhất là không thể hiện thái độ trịnh thượng, quan cách, khi giao tiếp với người dân và đối tượng thanh tra, phải biết tự kiểm chế, vừa thể hiện sự cởi mở, chân thành, thông cảm nhưng lại nghiêm túc, đúng mực; kỹ năng giao tiếp, ứng xử được lồng ghép với kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ. Thông qua phương pháp giao tiếp, ứng xử hợp lý chúng ta có thể thu thập thông tin một cách hiệu quả, làm rõ vấn đề theo hướng mình mong muốn góp phần xử lý hiệu quả các nhiệm vụ và các vụ việc phức tạp được giao; thông qua làm việc trực tiếp với cơ sở và các hồ sơ tài liệu do cơ sở cung cấp, có thể bước đầu phân loại các cơ sở thành 02 loại đối tượng: Thứ nhất là các cơ sở vi phạm quy định về BVMT do hạn chế về mặt hiểu biết; thứ hai là các cơ sở cố tình trốn tránh trách nhiệm về BVMT.

Đối với các đối tượng có dấu hiệu vi phạm và cố tình vi phạm, trốn tránh trách nhiệm BVMT, chúng ta đã có kế hoạch cụ thể để tiếp cận và xử lý; nghiên cứu kỹ hồ sơ liên quan đến đối tượng ví dụ đối với một cơ sở sản xuất, kinh doanh có hành vi không vận hành hệ thống xử lý nước thải mặc dù đã xây dựng hệ thống, nghiên cứu kỹ hồ sơ vận hành hệ thống, lưu lượng nước thải tiếp nhận hàng ngày, công suất xử lý, lưu lượng xả thải, thời gian xả thải và vị trí xả thải; lập kế hoạch để tiếp cận các điểm xả thải vào đúng thời điểm đối tượng đang xả thải để có thể ghi nhận được các hình ảnh trực tiếp làm căn cứ quan trọng cho quá trình xử lý vi phạm và buộc đối tượng phải dừng ngay hành vi vi phạm của mình đồng thời phải nộp phạt cho hành vi vi phạm và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo đúng quy định của pháp luật.

Giải pháp thời gian tới

Bài học rút ra qua xử lý vụ việc vi phạm cho thấy, sự mềm mỏng, kiểm chế, chân thành, thông cảm nhưng ẩn trong đó là sự quyết liệt và dũng cảm, dám đương đầu với những thủ đoạn của các đối tượng vi phạm để đi đến kết quả cuối cùng là bắt đối tượng vi phạm phải công nhận hành vi vi phạm của mình. Bên cạnh đó, những bất cập của các văn bản QPPL đã được ghi chép tỉ mỉ và được đề xuất sửa đổi kịp thời để hoàn thiện hệ thống pháp luật về BVMT.

Giai đoạn 2015-2020, trước bối cảnh chung của nền kinh tế đất nước, dưới sự chỉ đạo sát sao của Bộ TN&MT, Tổng cục Môi trường tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác thanh, kiểm tra, tăng cường thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật về BVMT, thể hiện ở những nội dung:

Từng bước đổi mới, hoàn thiện pháp luật thanh tra theo hướng chủ

động, linh hoạt cho hoạt động thanh tra chuyên ngành, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động thanh tra chuyên ngành hiệu quả, đúng pháp luật.

Sớm hoàn thiện hệ thống thanh tra chuyên ngành môi trường từ Trung ương đến địa phương đáp ứng yêu cầu quản lý về môi trường.

Rà soát các quy định của pháp luật để xác định rõ và hạn chế chồng chéo giữa hoạt động của lực lượng cảnh sát môi trường với các cơ quan QLNN về môi trường ở trung ương và địa phương.

Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra theo chương trình, kế hoạch, xử lý dứt điểm các vụ việc vi phạm gây bức xúc, nổi cộm về ô nhiễm môi trường xảy ra ở các địa phương theo chỉ đạo của lãnh đạo các cấp. Tập trung rà soát các cơ sở đã đi vào hoạt động mà chưa có xác nhận hoàn thành các công trình BVMT để kiến nghị xử lý nghiêm đồng thời yêu cầu biện pháp khắc phục hậu quả tương ứng, buộc các cơ sở phải đầu tư, xây dựng hệ thống xử lý chất thải, bảo đảm các chất thải phát sinh từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ phải được thu gom vào hệ thống xử lý chất thải đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép trước khi xả ra ngoài môi trường. Tăng cường công tác hậu kiểm, giám sát sau khi ban hành các kết luận thanh tra, kiểm tra.

Để đạt được những nội dung nêu trên, bộ máy tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về môi trường tại Tổng cục Môi trường cần được kiện toàn, nâng cao trình độ năng lực chuyên môn. Đồng thời, cần sự phối hợp nhịp nhàng, thường xuyên của các cơ quan chức năng và cộng đồng để hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về BVMT tiếp tục đạt hiệu quả. ■